

Số: 39/10 /QĐ-UBND

Đồng Phú, ngày 15 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đấu thầu
công trình: Xây dựng hội trường UBND thị trấn Tân Phú,
huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;
Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách Nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ;
Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước;
Căn cứ Quyết định số 794/QĐ-BXD ngày 01/4/2011 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành bộ đơn giá trên địa bàn tỉnh Bình Phước;
Thực hiện Công văn số 3988/UBND-KTTH ngày 27/12/2011 của UBND tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn một số nội dung về quy trình và hồ sơ thẩm định bố trí vốn ngân sách Nhà nước cho các dự án;



Thực hiện Công văn số 823/UBND-KTN ngày 23/3/2012 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Thực hiện Công văn số 1127/SKHĐT-TH ngày 16/11/2011 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 7356/BKHĐT-TH ngày 28/10/2011 của Bộ KH và ĐT;

Thực hiện Công văn số 246/HD-SKHĐT ngày 23/3/2012 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước về thẩm định nguồn vốn và bố trí vốn cho các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3247/QĐ-UBND ngày 09/8/2012 của UBND huyện Đồng Phú về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư công trình: Xây dựng hội trường UBND thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, tại Tờ trình số 251/TTr-TCKH ngày 08/10/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đầu thầu công trình: Xây dựng hội trường UBND thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, với nội dung như sau:

1. Tóm tắt những nội dung chủ yếu của báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch đầu thầu:

1. Tên công trình: Xây dựng hội trường UBND thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. Tên chủ đầu tư: Ban QLDA Xây dựng huyện.

3. Đơn vị tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn ACC.

4. Đơn vị tư vấn lập thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công – dự toán: Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

5. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

6. Mục tiêu đầu tư: Việc xây dựng hội trường nhằm đảm bảo đủ cơ sở vật chất của thị trấn, khắc phục tình trạng thiếu nơi hội họp. Tạo bộ mặt khang trang của thị trấn và từng bước đưa thị trấn ngày càng phát triển.

7. Quy mô xây dựng:

* Tổng diện tích của Hội trường là 436,4 m².

- Trong đó:

+ Hội trường kết hợp với sân khấu: 305,4 m².

+ Phòng chuẩn bị: 9,14 m².

+ Hành lang giao thông kết hợp với sảnh đón: 95,5 m².

+ Hộp gen, tường bao che, bậc tam cấp: 26,36 m².

* Kết cấu chính của công trình: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn sê nô sảnh đón, hành lang, lanh tô, ô văng ... bằng bê tông cốt thép, tường xây gạch ống dày 100 và 200 vữa xi măng M75, bả matis, sơn nước; Mái lợp tôn màu sóng vuông dày 4,2 dem chống nóng, dột; Trần bằng tôn lạnh sóng vuông nhỏ dày 3,2 dem; Bậc tam cấp tô đá mài màu nâu đỏ; Hệ thống điện, hệ thống chống sét theo tiêu chuẩn.

* Các chi tiết khác có bản vẽ kèm theo.

8. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

9. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng cấp 4, thiết kế 1 bước.

10. Tổng mức đầu tư: 2.889.381.093 đồng (Hai tỷ, tám trăm tám mươi chín triệu, ba trăm tám mươi một ngàn, không trăm chín mươi ba đồng).

Trong đó:

- + Chi phí xây lắp: 1.964.268.621 đồng.
- + Chi phí thiết bị: 413.887.000 đồng.
- + Chi phí QLDA: 54.121.614 đồng.
- + Chi phí tư vấn: 172.823.350 đồng.
- + Chi phí khác: 21.609.499 đồng.
- + Chi phí dự phòng: 262.671.008 đồng.

(Có hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật kèm theo)

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn xây dựng cơ bản của huyện năm 2013-2014, trong đó:

- + Vốn bố trí năm 2013: 1.500.000.000 đồng.
- + Vốn bố trí năm 2014: 1.389.381.093 đồng.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án quản lý và khai thác: Ban QLDA Xây dựng huyện là chủ đầu tư thực hiện đầu tư công trình, sau khi hoàn thành công trình tiến hành bàn giao cho UBND thị trấn Tân Phú quản lý, vận hành và khai thác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

14. Thời gian thực hiện dự án: Khởi công và hoàn thành năm 2013.

15. Phân kỳ thực hiện đầu tư và nhu cầu vốn theo tiến độ dự án:

- a) Phân kỳ thực hiện đầu tư: Thực hiện trong năm 2012-2013.
- b) Nhu cầu vốn theo tiến độ dự án:

Năm thực hiện	Nội dung thực hiện	Vốn XD CB năm 2013 -2014 (đồng)
2012	Báo cáo kinh tế kỹ thuật	84.913.467
2012	Thẩm tra dự toán + Bản vẽ thi công	7.895.971
2013	Quản lý dự án	54.121.614
2013	Xây lắp công trình	1.964.268.621
2013	Tư vấn lập HSYC+Đánh giá HSDX	6.554.045
2013	Mua sắm thiết bị	413.887.000
2013	Tư vấn giám sát công trình	54.414.717
2013	Chứng nhận phù hợp chất lượng công trình	19.045.151
2013	Bảo hiểm công trình	4.181.364
2013	Kiểm toán công trình	12.446.851
2013	Thẩm tra quyết toán công trình	4.981.285
2013	Dự phòng công trình	262.671.008
Tổng cộng		2.889.381.093

16. Kế hoạch đấu thầu: Có bảng kế hoạch đấu thầu chi tiết kèm theo.

Điều 2. Ban quản lý dự án xây dựng huyện chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng với quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng và đấu thầu của Nhà nước.



Điều 3. Các ông (bà): Chánh văn phòng HĐND và UBND Huyện, Trưởng phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Giám đốc Ban QLDA xây dựng huyện và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký././ *Th*

Nơi nhận:

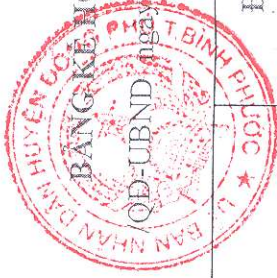
- UBND tỉnh;
- Số: KH&ĐT, TC;
- TT Huyện ủy;
- CT, các PCT;
- Nhu điều 3;
- LDVP, CVKT;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Chanh



BẢNG KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU

(Kèm theo Quyết định số tháng 10 năm 2012 của UBND huyện Đông Phú)

a) Phần công việc đã thực hiện:

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trúng thầu (VND)	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Khảo sát + lập báo cáo kinh tế kỹ thuật:	Công ty cổ phần tư vấn ACC	84.913.467	Trọn gói	30 ngày
2	Thẩm tra TK-DT công trình	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	7.895.971	Trọn gói	10 ngày
Tổng cộng			92.809.438 Đồng		

b) Phần công việc không đầu thầu:

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (VND)
1	Quản lý dự án	Ban QLDA xây dựng	54.121.614
2	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	Phòng TC-KH huyện Đông	4.981.285
3	Chi phí Dự phòng		262.671.008
Tổng cộng:			321.773.907

c) Phần công việc đầu thầu:

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn năm 2013 - 2014	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	
I	XÂY LẬP							
1	Xây dựng Hội trường UBND thị trấn Tân Phú, huyện Đông Phú, tỉnh Bình Phước.	1.964.268.621	Vốn XDCB huyện 2013 - 2014	Chi định thầu	Quý I 2013	Điều chỉnh giá	150 ngày	
II	THIẾT BỊ							
1	Mua sắm thiết bị	413.887.000				Quý II 2013	Trọn gói	30 ngày
III	DỊCH VỤ TƯ VẤN							
1	Khảo sát + lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	84.913.467			Chi định thầu	Quý IV 2012	Trọn gói	30 ngày
2	Giám sát thi công xây dựng công trình và lắp đặt thiết bị	54.414.717			Chi định thầu	Quý I 2013	Trọn gói	150 ngày
3	Lập hồ sơ yêu cầu và phân tích đánh giá hồ sơ đề xuất	6.554.045		Chi định thầu	Quý I 2013	Trọn gói	30 ngày	
4	Kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp CLCT XD	19.045.151		Chi định thầu	Quý I 2013	Trọn gói	60 ngày	
5	Bảo hiểm công trình	4.181.364		Chi định thầu	Quý I 2013	Trọn gói	150 ngày	
6	Kiểm toán quyết toán	12.446.851		Chi định thầu	Quý III 2013	Trọn gói	30 ngày	

(Handwritten signature)